

Số: /KH-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Cao Lộc

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh, UBND huyện Cao Lộc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá Kế hoạch công tác tư pháp năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Chương trình công tác năm 2024 của Huyện ủy, HĐND huyện bằng các hoạt động và tiêu chí cụ thể, thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và đặc điểm tình hình của huyện để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024, phục vụ yêu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 phải được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó chú trọng triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp, chương trình cải cách tư pháp năm 2024 theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phát huy tính chủ động, tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 để đạt được kết quả cao nhất.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

1.1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Chỉ đạo các ngành, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Các phòng, ban, ngành chủ trì soạn thảo các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND huyện thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành VBQPPL; nâng cao chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của VBQPPL trong hệ thống văn bản của huyện, tỉnh và Trung ương, đồng thời đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ xây dựng VBQPPL cho cán bộ làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện, đội ngũ cộng tác viên kiểm tra, rà soát VBQPPL góp phần nâng cao hiệu quả trong tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách của huyện.

- Giao Phòng Tư pháp: Thực hiện thẩm định đúng thời hạn, nâng cao chất lượng công tác góp ý đối với các dự thảo Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND huyện.

1.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Thường xuyên tự kiểm tra đối với các VBQPPL do UBND huyện ban hành, phần đầu kiểm tra đạt 100% văn bản được ban hành trong năm; kiểm tra theo thẩm quyền 100% các VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành gửi đến, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật đã kiến nghị.

- Thực hiện đúng tiến độ, có chất lượng hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh và [Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND huyện](#) về công bố kết quả hệ thống hóa để bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra VBQPPL, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chòng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn.

- Thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành để thi hành các Bộ luật, Luật, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương;

- Công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực thi hành theo quy định.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật 100% VBQPPL của HĐND, UBND huyện ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

1.3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh và [Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND huyện Cao Lộc](#) về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch PBGDPL; kịp thời phổ biến các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh mới được thông qua, các cơ chế, chính sách của tỉnh và của huyện, chú trọng các lĩnh vực pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Bộ luật, Luật theo chỉ đạo của Bộ, Ngành Trung ương. Tổ chức “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2024.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức PBGDPL với phương châm hướng mạnh về cơ sở; bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL; phát huy vai trò, hiệu quả Tủ sách pháp luật tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động PBGDPL và thông qua Trang thông tin điện tử của huyện, chuyên trang, chuyên mục trên Đài Phát thanh của, các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook... bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành, của tỉnh, huyện; hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Trung ương và địa phương tổ chức, phát động; ứng dụng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thi hành nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp. Triển khai, thực hiện hiệu quả Công văn số 1567/UBND-NC ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh và [Công văn số 111/UBND-TP ngày 16/01/2023 của UBND huyện Cao Lộc](#) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 12/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho công chức quản lý nhà nước về công tác hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở,

nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, phần đầu tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 76% trở lên.

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt trên 30% trên tổng số tổ hòa giải toàn huyện, trong đó tỷ lệ hòa giải thành của Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt từ 80% trở lên.

2.3. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ “Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân” theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh; phần đầu 100% xã thuộc diện xây dựng nông thôn mới năm 2024 và các xã biên giới đạt tiêu chí về tiếp cận pháp luật.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về vị trí, vai trò, nội dung của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật góp phần bảo đảm thực hiện quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2.4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL)

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình THPL năm 2024, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu hút sự quan tâm của dư luận và các lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số “Chi phí tuân thủ pháp luật” (Chỉ số B1).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình THPL. Tăng cường tập huấn chuyên sâu; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi tình hình THPL.

3. Công tác hành chính tư pháp

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai có hiệu quả Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn huyện; tổng kết Chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 (khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh). Quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn huyện đúng quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06).

- Tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Đảm bảo cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn huyện đáp ứng đầy đủ việc giải quyết yêu cầu về hộ tịch của người dân, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay số 33 về Bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế. Giải quyết kịp thời các việc về quốc tịch; đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP. Chỉ đạo thực hiện, có giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đảm bảo 100% cơ quan chứng thực trên địa bàn tỉnh đáp ứng đầy đủ việc giải quyết yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính của người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Thông tư số 08/2019/TT-BTP, 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp trong lĩnh vực bồi thường nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra công tác tư pháp và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

4.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra công tác tư pháp

Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra trong ngành tư pháp và công tác phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC; Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP; Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tổ chức kiểm tra liên ngành về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC theo quy định.

- Các phòng, ban, ngành của huyện tăng cường tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho các công chức tham mưu thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính và các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn huyện.

5. Công tác tổ chức xây dựng ngành Tư pháp; cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

5.1. Công tác tổ chức xây dựng ngành Tư pháp

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ công chức tư pháp nhằm xây dựng đội ngũ công chức, tư pháp trên địa bàn huyện đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ, thành thạo về nghiệp vụ, có phẩm chất tốt, có khả năng tham mưu thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác tư pháp tại Phòng tư pháp và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ công chức ngành Tư pháp; tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hoá công sở giai đoạn 2019 - 2025".

5.2. Công tác cải cách hành chính

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ và trong giải quyết TTHC liên quan đến công tác tư pháp. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực tư pháp; phối hợp rà soát, xây dựng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin của tỉnh.

5.3. Công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành Tư pháp lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước, của ngành Tư pháp và của tỉnh Lạng Sơn; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, UBND các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2024 **trước ngày 25/01/2024**, báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp tổng hợp).

2. Giao Phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PC VP UBND huyện,
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Anh